TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2019/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 25 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 41/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2019 giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1991.

* Bị đơn: Anh **Hoàng Văn V**, sinh năm 1987.

Đều trú tại: Thôn BC, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Văn V thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Văn V xác định có 02 (Hai) con chung tên là Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 03/01/2013 và Hoàng Trung T, sinh ngày 02/01/2015; Các con chung khỏe mạnh và phát triển bình thường.

Hiện nay các con chung đang sống cùng chị Nguyễn Thị L. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao con chung Hoàng Bảo Tr cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến năm đủ 18 tuổi; giao con chung Hoàng Trung T cho anh Hoàng Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến năm đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Nghĩa vụ cấp dưỡng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản chung, nợ chung:

+ Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Văn V xác định không nợ ai và không cho ai nợ.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000^{đ} *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 03679 ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Số tiền còn lại là 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được hoàn trả cho chị Nguyễn Thị L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh + Biên bản ghi nhận (01b);
- VKSND huyện B (02b);
- Chi cục THADS huyện B (01b);
- UBND xã Đ (01b);
- Các đương sự (02b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu VP (01b).

THẨM PHÁN

Hoàng Anh Tuấn